

OU



Hoàn thành kiểm toán

Mục đích

- **Nắm được các bước chuẩn bị hoàn thành kiểm toán**
- **Giải thích được nội dung báo cáo kiểm toán và các ý kiến của kiểm toán viên**

Nội dung

Chuẩn bị hoàn thành kiểm toán

- Đánh giá kết quả

Báo cáo kiểm toán

- Khái niệm và vai trò
- Các yếu tố của báo cáo
- Các loại ý kiến

Đánh giá kết quả

- Áp dụng thủ tục phân tích
- Đánh giá sự đầy đủ của bằng chứng
- Đánh giá tổng hợp sai sót
- rà soát lại hồ sơ kiểm toán
- Yêu cầu cung cấp thư giải trình
- Kiểm tra các công bố trên Bản thuyết minh
- Xem xét các thông tin đính kèm với báo cáo tài chính



Đánh giá tổng hợp sai sót

- ❖ **Xác định tổng sai sót chưa điều chỉnh**
- ❖ **So sánh với mức trọng yếu của toàn bộ báo cáo tài chính**
- ❖ **Lựa chọn cách giải quyết thích hợp cho mỗi tình huống**

KẾT QUẢ KIỂM TRA TOÀN BỘ BÁO CÁO TÀI CHÍNH BẢNG TỔNG HỢP SAI LỆCH CHƯA ĐIỀU CHỈNH (A)

Ảnh hưởng đến

Sai lệch

Lợi nhuận trước thuế

Phát hiện

Dự phòng Nợ phải thu khó đòi

90

Vốn hóa Tài sản cố định

240

330

Dự kiến

Tính giá Hàng tồn kho

240

Xác nhận Nợ phải thu

300

540

TỔNG HỢP

870

Mức trọng
yếu tổng thể:
1400
Mức trọng
thực hiện
mục: 700

KẾT QUẢ KIỂM TRA TOÀN BỘ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BẢNG TỔNG HỢP SAI LỆCH CHƯA ĐIỀU CHỈNH (B)

Ảnh hưởng đến

Sai lệch

Lợi nhuận trước thuế

Phát hiện

Dự phòng Nợ phải thu khó đòi

90

Vốn hóa Tài sản cố định

900

990

Dự kiến

Tính giá Hàng tồn kho

240

Xác nhận Nợ phải thu

300

540

TỔNG HỢP

1530

Mức trọng
yếu tổng thể:
1400
Mức trọng
yếu thực
hiện: 700

KẾT QUẢ KIỂM TRA TOÀN BỘ BÁO CÁO TÀI CHÍNH BẢNG TỔNG HỢP SAI LỆCH CHƯA ĐIỀU CHỈNH (C)

Ảnh hưởng đến

Sai lệch

Lợi nhuận trước thuế

Phát hiện

Dự phòng Nợ phải thu khó đòi

50

Vốn hóa Tài sản cố định

750

800

Dự kiến

Tính giá Hàng tồn kho

140

Xác nhận Nợ phải thu

300

440

TỔNG HỢP

1240

Mức trọng
yếu tổng thể:
1400
Mức trọng
yếu thực
hiện: 700

KẾT QUẢ KIỂM TRA TOÀN BỘ BÁO CÁO TÀI CHÍNH BẢNG TỔNG HỢP SAI LỆCH CHƯA ĐIỀU CHỈNH (D)

Ảnh hưởng đến

Sai lệch

Lợi nhuận trước thuế

Phát hiện

Dự phòng Nợ phải thu khó đòi

250

Vốn hóa Tài sản cố định

550

800

Dự kiến

Tính giá Hàng tồn kho

250

Xác nhận Nợ phải thu

300

550

TỔNG HỢP

1350

Mức trọng
yếu tổng thể:
1400
Mức trọng
yếu thực
hiện: 700

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

1. Vai trò của Báo cáo kiểm toán

Kết tinh kết quả công việc kiểm toán

Gắn với trách nhiệm kiểm toán viên

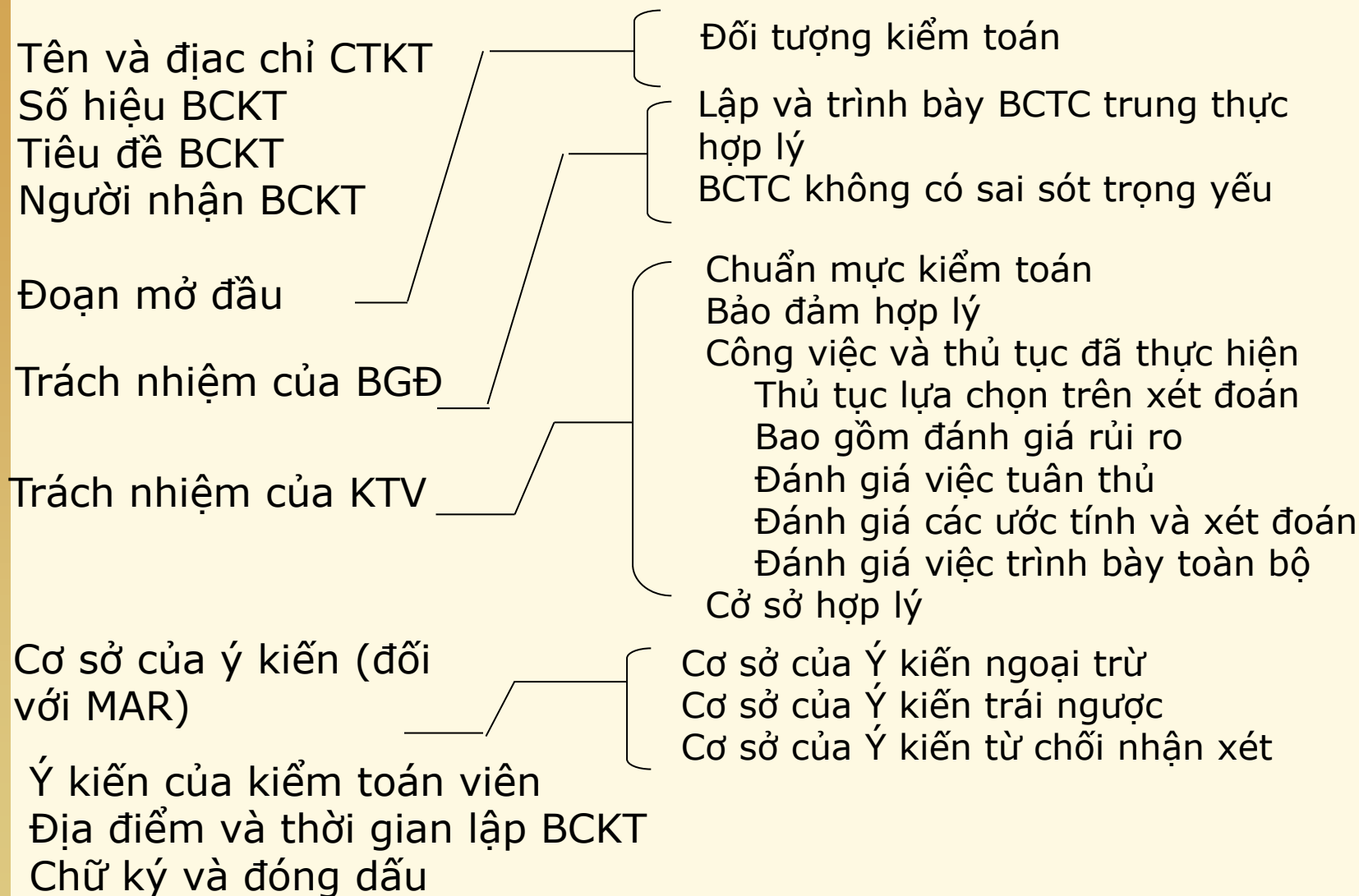
Giải thích rõ cho người sử dụng

2. Chuẩn hóa báo cáo kiểm toán

Nội dung

Ý kiến

CÁC YẾU TỐ TRÊN BÁO CÁO KIỂM TOÁN



CÁC LOẠI Ý KIẾN TRÊN BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Chấp nhận toàn phần

Không phải Chấp nhận toàn phần

- Ý kiến kiểm toán ngoại trừ
- Ý kiến kiểm toán trái ngược
- Từ chối đưa ra ý kiến

CHẤP NHẬN TOÀN PHẦN

- Báo cáo tài chính không có sai lệch trọng yếu.
- Báo cáo tài chính có sai lệch trọng yếu nhưng đã được điều chỉnh.
- Các thay đổi chính sách kế toán đã được khai báo đầy đủ.

CHẤP NHẬN TOÀN PHẦN

"Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty ABC tại ngày 31/12/X, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/X, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan./."

Ý KIẾN KIỂM TOÁN NGOẠI TRÙ

DO GIỚI HẠN PHẠM VI KIỂM TOÁN

- Giới hạn phạm vi kiểm toán khi kiểm toán viên không thực hiện được các thủ tục kiểm toán cần thiết mà không có thủ tục thay thế hợp lý.
- Vấn đề giới hạn phạm vi chưa ảnh hưởng đến tổng thể của BCTC.

Ý KIẾN KIỂM TOÁN NGOẠI TRÙ

DO GIỚI HẠN PHẠM VI KIỂM TOÁN

" Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Chúng tôi không thể tham gia kiểm kê hàng tồn kho vào ngày 31/12/X, vì tại thời điểm đó chúng tôi chưa được bổ nhiệm làm kiểm toán. Với những tài liệu hiện có ở đơn vị, chúng tôi cũng không thể kiểm tra được tính đúng đắn của số lượng hàng tồn kho tại thời điểm trên bằng các thủ tục kiểm toán khác.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến chúng tôi, **ngoại trừ** ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu..phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan."

Ý KIẾN KIỂM TOÁN NGOẠI TRÙ

DO KHÔNG NHẤT TRÍ VỚI GIÁM ĐỐC

- Khi không nhất trí với giám đốc dẫn đến có sai sót trọng yếu trên BCTC.
- Tuy nhiên, sai sót chưa ảnh hưởng đến tổng thể BCTC.

CHẤP NHẬN TỪNG PHẦN, DẠNG NGOẠI TRỪ

DO KHÔNG NHẤT TRÍ VỚI GIÁM ĐỐC

“Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”

Như đã nêu trong phần thuyết minh X của báo cáo tài chính, đơn vị đã không khấu hao TSCĐ, trong khi TSCĐ này đã thực sự được sử dụng trên 6 tháng, với mức khấu hao đáng lẽ phải tính là XXX VNĐ. Do vậy, chi phí kinh doanh đã bị thiếu và giá trị thuần của TSCĐ đã cao hơn thực tế với giá trị tương đương XXX VNĐ, làm cho lãi tăng giả tạo XXX VNĐ.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến chúng tôi, **ngoại trừ** ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên khía cạnh trọng yếu.”

❖ TỪ CHỐI ĐƯA RA Ý KIẾN

Giới hạn phạm vi kiểm toán đã ảnh hưởng đến tổng thể, khiến cho KTV không đủ bằng chứng đưa ra ý kiến về BCTC như là một tổng thể.

❖ Ý KIẾN TRÁI NGƯỢC

Khi không nhất trí với Giám đốc mà vấn đề này đã ảnh hưởng đến tổng thể BCTC, kiến BCTC không còn trung thực và hợp lý nữa.

TỪ CHỐI ĐƯA RA Ý KIẾN

"Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến

Do những hạn chế từ phía đơn vị mà chúng tôi không thể kiểm tra được toàn bộ doanh thu, cũng không nhận được đủ các bản xác nhận nợ phải thu từ khách hàng.

Từ chối đưa ra ý kiến

Do tầm quan trọng của vấn đề nêu trong đoạn "Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến", chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để đưa ra ý kiến kiểm toán về báo cáo tài chính."

Ý KIẾN TRÁI NGƯỢC

" Cơ sở của ý kiến trái ngược

Trong báo cáo tài chính, giá trị TSCĐ là XX VNĐ; khoản vay công ty B là XY VNĐ đã không phản ánh trong sổ kế toán và không có chứng từ kế toán xác minh.

Ý kiến trái ngược

Theo ý kiến chúng tôi, do tầm quan trọng của các vấn đề nêu trong đoạn "Cơ sở của ý kiến trái ngược", báo cáo tài chính đã phản ánh **không trung thực** và **không hợp lý** trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty ABC tại ngày 31/12/X, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/X, **không phù hợp** với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan."

Đoạn “Vấn đề cần nhấn mạnh”

- Khi cần làm rõ một vấn đề **đã** được trình bày hoặc thuyết minh trong báo cáo tài chính để người sử dụng hiểu được báo cáo tài chính.
- Được đưa ra trong Ý kiến chấp nhận toàn phần, và Ý kiến không phải là chấp nhận toàn phần.
- Trình bày ngay sau đoạn “Ý kiến của kiểm toán viên”

Ví dụ: Đoạn “Vấn đề cần nhấn mạnh”

“ Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến chúng tôi, **ngoại trừ** ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên khía cạnh trọng yếu.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi muốn lưu ý người đọc đến thuyết minh X trong phần thuyết minh báo cáo tài chính, trong đó mô tả sự không chắc chắn liên quan đến kết quả của vụ kiện mà Công ty bị Công ty XYZ kiện. Ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi không liên quan đến vấn đề này.”

Đoạn “Vấn đề khác”

- Khi cần làm rõ một vấn đề khác **ngoài** các vấn đề đã được trình bày hoặc thuyết minh trong báo cáo tài chính, để người sử dụng hiểu rõ hơn:
 - Hiểu rõ về cuộc kiểm toán;
 - Về trách nhiệm của KTV hoặc về báo cáo kiểm toán.(*)
- Được đưa ra trong Ý kiến chấp nhận toàn phần(*), và Ý kiến không phải là chấp nhận toàn phần (**).
- Trình bày ngay sau đoạn “Ý kiến của kiểm toán viên” và đoạn “Vấn đề cần nhấn mạnh” (nếu có).

Tình huống	Không trọng yếu	Trọng yếu nhưng chưa ảnh hưởng đến tổng thể BCTC	Trọng yếu đến mức ảnh hưởng tổng thể BCTC
Giới hạn phạm vi kiểm toán	Chấp nhận toàn phần	Ý kiến kiểm toán ngoại trừ	Từ chối đưa ra ý kiến
Không nhất trí với giám đốc	Chấp nhận toàn phần	Ý kiến kiểm toán ngoại trừ	Ý kiến kiểm toán trái ngược
Thay đổi chính sách kế toán đã khai báo đầy đủ	Chấp nhận toàn phần	Chấp nhận toàn phần	Chấp nhận toàn phần
Cần làm rõ vấn đề đã thuyết minh	Chấp nhận toàn phần	Ý kiến kiểm toán có đoạn "Vấn đề cần nhấn mạnh"	Ý kiến kiểm toán có đoạn "Vấn đề cần nhấn mạnh"
Thông tin đính kèm không nhất trí với BCTC	Chấp nhận toàn phần	Ý kiến kiểm toán có đoạn "Vấn đề khác"	Ý kiến kiểm toán có đoạn "Vấn đề khác"

OU



Thank YOU !